

## BỘ TÀI CHÍNH

### BỘ TÀI CHÍNH

Số: 56/2006/TT-BTC

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2006

### THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2007

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2007; Bộ Tài chính hướng dẫn công tác đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2006 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 như sau:

#### A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2006:

Căn cứ nhiệm vụ NSNN năm 2006 đã được Quốc hội quyết định, căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2006 đã được Thủ tướng Chính phủ giao, phát huy những kết quả quan trọng đạt được của 6 tháng đầu năm, các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương trong 6 tháng cuối năm 2006 tập trung thực hiện đầy đủ các giải pháp theo Nghị quyết số 47/2005/QH11 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2006, Nghị quyết số 01/2006/NQ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2006 và Thông tư số 100/2005/TT-BTC ngày 17/11/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2006. Phấn đấu hoàn thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2006.

Cùng với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2006; các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2006 làm căn cứ xây dựng dự toán NSNN năm 2007 theo những nội dung chủ yếu sau:

## I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2006:

Căn cứ kết quả thu 6 tháng đầu năm, đánh giá kết quả thu năm 2006 trên cơ sở thực hiện các biện pháp phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước đã được giao; trong đó tập trung phân tích một số vấn đề chủ yếu sau:

- Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2006, so với nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao và nhiệm vụ thu ngân sách Hội đồng nhân dân giao. Năm 2006 phấn đấu thực hiện tăng thu ngân sách nhà nước tối thiểu 3% so dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó thu nội địa (không kể thu từ dầu thô) tăng tối thiểu 5%, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu theo đúng chế độ chính sách và kim ngạch xuất nhập khẩu thực tế phát sinh.

- Đánh giá, phân tích những nhân tố ảnh hưởng, tác động đến kết quả thực hiện thu năm 2006 như: Năng lực sản xuất - kinh doanh mới tăng thêm do đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu; việc chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước dưới các hình thức như cổ phần hóa, thành lập tập đoàn công ty mẹ - công ty con...; các dự án liên doanh; rà soát, đánh giá kết quả thu từ các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài đi vào hoạt động và đã hết thời gian hưởng ưu đãi; kết quả thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất và tiêu thụ của các sản phẩm chủ yếu; giá thành, giá bán, lợi nhuận; kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đấu giá thu tiền sử dụng đất, tình hình giao dịch mua bán bất động sản;...

- Đánh giá, phân tích tác động ảnh hưởng của việc sửa đổi, bổ sung về chế độ, chính sách và cơ chế quản lý thu trong năm 2006 đến kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước như: thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt theo Luật sửa đổi, bổ sung, thuế tài nguyên nước thủy điện, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, phí và lệ phí, các khoản thu liên quan đến nhà đất; việc mở rộng thí điểm phương thức quản lý thu theo cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế; việc ủy nhiệm thu một số khoản thuế, phí cho Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý; thực hiện thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN và các cam kết hội nhập khác (Hiệp định trị giá GATT)...

- Đánh giá, phân tích kết quả của các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội của Chính phủ, các Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đến tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị trên địa bàn, công tác quản lý thu NSNN; kết quả phối hợp giữa các cấp, các ngành có liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách và tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát truy thu nợ đọng, chống thất thu, chống buôn lậu, chống gian lận thương mại,...

- Tình hình nợ đọng thuế năm 2006: xác định rõ số tiền thuế tồn đọng năm 2005 chuyển sang, số thu phát sinh năm 2006, số đã thu được trong năm 2006 và số chuyển sang thu trong năm 2007. Tổng hợp đầy đủ chính xác số thuế nợ đọng, phân loại nợ thuế theo thời gian và nguyên nhân. Đánh giá kết quả việc xử lý nợ đọng thuế theo Chỉ thị số 15/2005/CT-TTg ngày 15/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tình hình kê khai, hoàn thuế giá trị gia tăng; số thuế phải hoàn phát sinh trong năm 2006; số đã hoàn cho các doanh nghiệp trong năm 2006; dự kiến số phải hoàn của năm 2006 chuyển sang hoàn thuế năm 2007;...

## **II. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2006:**

### ***1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển:***

1.1. Đánh giá công tác bố trí và tổ chức thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2006:

- Đánh giá tình hình phân bổ, giao dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) năm 2006:

+ Đánh giá việc phân bổ, bố trí nguồn vốn thực hiện các dự án, công trình đầu tư XDCB trong năm 2006, nhất là đối với các công trình, dự án quan trọng đảm bảo theo tiến độ, các công trình, dự án hoàn thành trong năm 2006 (so sánh và phân tích nhu cầu vốn cho các công trình, dự án XDCB đã được phê duyệt với nguồn vốn đã bố trí để thực hiện năm 2006); bố trí vốn để thanh toán nợ đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn ngân sách, để hoàn trả đủ số vốn đã được ngân sách tạm ứng phải hoàn trả trong năm theo quy định.

+ Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); việc đảm bảo vốn đối ứng cho các dự án ODA theo cam kết; tiến độ giải ngân nguồn vốn ODA và vốn đối ứng.

+ Đánh giá việc thực hiện các quy định đảm bảo bố trí vốn đối với công trình nhóm C hoàn thành trong thời hạn không quá 2 năm, công trình nhóm B hoàn thành trong thời hạn không quá 4 năm; việc chống dàn trải, kéo dài thời gian đầu tư không hiệu quả; việc thực hiện điều chuyển, giảm chi đối với số vốn không phân bổ được cho các công trình, dự án khác.

+ Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đánh giá việc bố trí hoàn trả đủ (cả gốc và lãi) các khoản vay, tạm ứng đến hạn: các khoản huy động theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước; các khoản vay tín dụng ưu

đãi thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề, hạ tầng thủy sản; các khoản ngân sách trung ương đã ứng trước phải thu hồi vào dự toán ngân sách năm 2006...

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện vốn đầu tư XDCB:

+ Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB năm 2006 theo các nội dung: số lượng dự án, công trình; kế hoạch vốn đầu tư được giao; khối lượng XDCB hoàn thành thực hiện; khối lượng XDCB hoàn thành đã nghiệm thu; số vốn đã được thanh toán (trong đó thanh toán khối lượng XDCB hoàn thành); số lượng dự án, công trình hoàn thành, trong đó hạng mục công trình hoàn thành;... (chia theo nhóm A, B, C).

+ Đánh giá về việc chấp hành quy định về quản lý vốn đầu tư: thủ tục đầu tư thời gian, tiến độ thực hiện, quyết toán vốn đầu tư... các công trình, dự án XDCB trong năm 2006; những tồn tại trong cơ chế, chính sách quản lý đầu tư hiện nay.

+ Đối với các tỉnh, thành phố đánh giá tình hình thực hiện quy định tại Khoản Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước về huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng và tình hình trả nợ số đã huy động đến hạn, ước dư nợ huy động đến 31/12/2006 (đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đánh giá việc huy động vốn đầu tư theo cơ chế tài chính - ngân sách đặc thù của địa phương). Đánh giá tình hình thực hiện đấu giá đất và bố trí, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất cho đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng của địa phương.

+ Đánh giá về việc bố trí và thực hiện nguồn từ trái phiếu Chính phủ, vốn công trái giáo dục và các nguồn khác theo quy định.

+ Tổng hợp, đánh giá, phân tích tình hình nợ đọng khối lượng đầu tư XDCB và kết quả thực hiện các biện pháp xử lý nợ đọng khối lượng đầu tư XDCB.

+ Đánh giá, phân tích về hiệu quả đầu tư XDCB năm 2006 và các năm trước; các tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục; trong đó tập trung đánh giá, phân tích đối với các công trình, dự án trọng điểm của quốc gia, các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ODA; các dự án từ nguồn trái phiếu Chính phủ, công trái giáo dục; các dự án đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất, nguồn thu xổ số kiến thiết (kể cả phần trung ương bổ sung);...

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh năm 2006: thực hiện quy định về miễn, giảm thuế đối với đánh bắt hải sản, sản xuất muối chưa qua chế biến, các doanh nghiệp sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số; thực hiện hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; trong đó các địa

phương chú ý đánh giá việc thành lập, quản lý và tổ chức thực hiện các quỹ tài chính, tín dụng ở địa phương như: Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển đô thị.... Đánh giá việc thực hiện các chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, hỗ trợ xuất khẩu, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công ích,...

## **2. Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên:**

2.1. Đánh giá, phân tích kết quả bối trí, quản lý sử dụng ngân sách thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo từng chỉ tiêu nhiệm vụ được Nhà nước giao cho Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và đơn vị trong năm 2006; trong đó chú ý tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, các chương trình, dự án lớn của từng ngành, lĩnh vực, địa phương và đơn vị.

2.2. Đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu trong năm 2006 thực hiện các nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và đơn vị. Trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách sau:

- Đánh giá kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ; đánh giá tình hình chi mua sắm ôtô, trang bị sử dụng điện thoại, chi thuê, mua trụ sở làm việc, chi hội nghị, tiếp khách, tiết kiệm xăng dầu, các dự án sử dụng nguồn vốn ODA...

- Đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Đánh giá tình hình tổ chức triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

- Đánh giá việc thực hiện chế độ khám chữa bệnh năm 2006 cho người nghèo theo chuẩn nghèo mới quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ; khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; thực hiện chế độ học bổng đối với học sinh dân tộc nội trú và bán trú theo chế độ quy định (kể cả học bổng đối với học sinh dân tộc thiểu số học nghề nội trú quy định tại Quyết định số 267/2005/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đánh giá việc thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ (đánh giá việc sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ và bố trí nguồn ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện chế độ).

- Đánh giá việc thực hiện kinh phí trợ cước, trợ giá và cấp không thu tiền một số mặt hàng chính sách năm 2006 ở các địa phương; thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chính sách tài trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí.

2.3. Các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 và Nghị định 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao đối với ngành, lĩnh vực mình quản lý; trong đó chú ý đánh giá, phân tích về tổng nguồn lực và cơ cấu nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển ngành, lĩnh vực, kết quả thực hiện huy động các nguồn lực từ xã hội cho phát triển ngành, lĩnh vực; những tồn tại, nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới để huy động tốt hơn các nguồn lực từ xã hội để phát triển ngành, lĩnh vực mình.

2.4. Đánh giá, phân tích cơ cấu chi thường xuyên theo các nhóm mục, mục: chi tiền lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi trích theo lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn); chi nghiệp vụ thường xuyên; chi đột xuất hoặc không thường xuyên (mua sắm, sửa chữa,...) năm 2006 của Bộ, cơ quan, địa phương mình.

2.5. Tình hình phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên năm 2006, việc thực hiện điều chỉnh, điều chuyển dự toán ngân sách giữa các nhiệm vụ, giữa các đơn vị,... trong tổ chức thực hiện.

2.6. Công tác cải cách hành chính trong thực hiện ngân sách năm 2006; nêu rõ tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

### **3. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II) và dự án trồng mới 5 triệu ha rừng:**

Đánh giá tình hình phân bổ, giao dự toán chi các chương trình mục tiêu năm 2006; trên cơ sở dự toán kinh phí đã được giao và tiến độ thực hiện, các Bộ, cơ quan chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia, dự án và các địa phương đánh giá khối lượng thực hiện năm 2006 chi tiết theo từng chương trình, dự án. Chú ý đánh

giá sự phù hợp, những vướng mắc, bất hợp lý về mục tiêu, nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện với phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung chung của cả chương trình giai đoạn 2006 - 2010, trên cơ sở đó đề xuất những điều chỉnh, biện pháp khắc phục trong năm 2006 để đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, dự án và kiến nghị bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý chương trình, dự án.

#### **4. Đánh giá kết quả thực hiện chế độ cải cách tiền lương:**

Kết quả xét duyệt, xác định nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương; kết quả thực hiện các biện pháp tài chính tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ: Nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); từ 35 - 40% nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; từ nguồn tăng thu (50% đối với ngân sách địa phương);... và xác định nguồn tăng thu các năm trước chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2007 để tiếp tục tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

#### **5. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:** Ngoài các yêu cầu nêu trên, cần chú ý tập trung đánh giá thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Công tác huy động các nguồn lực tài chính ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Kết quả thực hiện cơ cấu chi ngân sách (chi đầu tư, chi thường xuyên,...) để đảm bảo yêu cầu đầu tư phát triển của địa phương; kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chống tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán; xử lý nợ vốn XDCB,...
- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001, Quyết định số 186/2001/QĐ-TTg ngày 07/12/2001, Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003, Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ,...
- Việc bố trí chi ngân sách thực hiện các cơ chế chính sách của Nhà nước, thực hiện các chương trình, mục tiêu nhằm phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo (thực hiện các chính sách có mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo; chương trình giáo dục, y tế, văn hóa, phát triển kinh tế xã hội vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, miền núi,...); thực hiện các chương trình chính sách xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc màu da cam, khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, v.v... ở địa phương mình.

- Việc bố trí ngân sách (bao gồm cả số trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương - nếu có) và sử dụng dự phòng thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; phòng chống dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, lũ lụt, đặc biệt là dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng,...

Trên cơ sở kết quả đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2006, đánh giá thực hiện chính sách chế độ thu, chi ngân sách nhà nước và các chính sách chế độ khác có liên quan; các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương chủ động đề xuất cụ thể việc sửa đổi, bổ sung về chính sách chế độ thu, chi ngân sách nhà nước và các chính sách chế độ khác, kiến nghị công tác hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước, gửi Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan có liên quan để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời.

## **B. CÔNG TÁC XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2007:**

Công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 được thực hiện cùng với quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010. Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, nghị quyết đại hội Đảng các cấp của Bộ, ngành, địa phương, đơn vị mình, tổ chức công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 (có phân ra từng năm) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, đảm bảo sự phù hợp giữa mục tiêu kế hoạch nhiệm vụ và nguồn lực ngân sách nhà nước để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và nghị quyết đại hội Đảng các cấp đã đề ra. Chú ý những nội dung chủ yếu sau:

### **I. Mục tiêu, nguyên tắc:**

- Dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 phải căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, thể hiện rõ quan điểm, mục tiêu là đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, thông qua thực hiện chính sách động viên hợp lý nhằm khuyến khích, khơi thông các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tập trung nguồn lực ngân sách đầu tư phát triển hạ tầng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng mức và tỷ trọng NSNN đầu tư cho con người và phát triển sự nghiệp văn hóa - xã hội đồng bộ với sự phát triển kinh tế, thực hiện

xóa đói giảm nghèo, tăng cường an ninh, quốc phòng để đảm bảo sự phát triển bền vững và toàn diện.

- Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 được xây dựng trên cơ sở phân tích, dự báo khách quan, khoa học các yếu tố về tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, biến động của thị trường, giá cả trong nước và thế giới, ảnh hưởng của việc Việt Nam hội nhập kinh tế - tài chính ngày càng sâu, rộng hơn, đặc biệt là sau khi Việt Nam gia nhập WTO. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2007 đảm bảo tính tích cực, đúng chính sách, chế độ thu, và các cam kết về thuế theo tiến trình hội nhập quốc tế, đảm bảo thực hiện chính sách khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, giữ môi trường kinh doanh ổn định, thuận lợi, bình đẳng nhằm nuôi dưỡng, phát triển nguồn thu ổn định, vững chắc; đồng thời có các giải pháp hiệu quả trong việc tăng cường quản lý thu, chống thất thu, trốn lậu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế nợ đọng thuế.

- Dự toán chi ngân sách nhà nước được xây dựng trên cơ sở hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước năm 2007 - năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới - đồng thời tập trung bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược của đất nước năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010: Bố trí đủ vốn cho các công trình, dự án phát triển hạ tầng kinh tế trọng điểm quốc gia; ưu tiên bố trí vốn đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình xóa đói, giảm nghèo, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi, Tây nguyên, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới khó khăn; tăng mức ngân sách đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 37/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội; tăng mức đầu tư cho khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa, sự nghiệp bảo vệ môi trường, xóa đói giảm nghèo; đảm bảo kinh phí đối với quốc phòng, an ninh; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục- đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao... để cùng với nguồn lực NSNN đầu tư mở rộng, nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp cho xã hội. Quán triệt thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện các Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng chống tham nhũng; thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng theo các Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 và Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo việc xây dựng dự toán ngân sách, bố trí và sử dụng ngân sách thực sự tập trung, chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí, chống dàn trải, phân tán nhằm nâng cao chất lượng dự

toán và hiệu quả ngân sách; không tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước các khoản chi thường xuyên chưa rõ nhiệm vụ, các dự án đầu tư ngoài quy hoạch chưa được phê duyệt. Thực hiện đầy đủ chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Cân đối NSNN, ngân sách từng địa phương tích cực, lành mạnh, vững chắc; đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, an toàn ngân sách từng địa phương.

## II. Một số nội dung chủ yếu:

Dự toán NSNN năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 được xây dựng theo quy định của Luật NSNN, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan. Trong đó chú ý một số nội dung chủ yếu sau:

### *1. Công tác xây dựng kế hoạch nguồn lực tài chính - ngân sách thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng X:*

Các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng cụ thể kế hoạch nguồn lực tài chính - ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 (chi tiết cho từng năm) đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Bộ, ngành, địa phương, đơn vị đề ra đến năm 2010 để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Trong đó cần phân tích, dự báo và xây dựng cụ thể phương án huy động các nguồn lực và các giải pháp thực hiện; tập trung ưu tiên bố trí các nguồn lực cho những nhiệm vụ quan trọng then chốt, khắc phục cơ bản tình trạng dàn trải phân tán. Phân tích cụ thể những thay đổi, bổ sung so với dự kiến thu, chi NSNN và nguồn lực đầu tư phát triển thời kỳ 2007 - 2010 đã được xây dựng theo Thông tư số 44/2005/TT-BTC ngày 03/6/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2006 và giai đoạn 2006 - 2010.

Đối với các Bộ, ngành, địa phương (các Bộ Giao thông-Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; các địa phương Hà Nội, Hà Tây, Bình Dương, Vĩnh Long) triển khai thí điểm xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn theo Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 21/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện việc lập kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn cùng với việc lập dự toán ngân sách năm 2007, gắn các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn với các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010; trong đó cần xác định rõ các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành, địa phương năm

2007 và trong các năm tiếp theo, chủ động huy động và bố trí nguồn lực thực hiện các chương trình, nhiệm vụ trong từng năm và cả thời kỳ để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2006 - 2010.

## **2. Công tác xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2007:**

Dự toán thu NSNN phải xây dựng tích cực, vững chắc, có tính khả thi cao với mức độ viễn phán đầu đạt trên 22% so với GDP, trong đó thu thuế và phí đạt trên 21% so với GDP. Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô) tăng tối thiểu 14 - 16% so với mức ước thực hiện năm 2006 (mức ước thực hiện năm 2006 tăng tối thiểu 5% so với dự toán thu ngân sách năm 2006 Thủ tướng Chính phủ đã giao). Cụ thể:

2.1. Dự toán thu nội địa: Xây dựng dự toán thu NSNN trên địa bàn: trên cơ sở dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2007 đối với từng ngành, từng lĩnh vực thu, các cơ sở kinh tế của từng địa phương để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng sảnh thuế theo đúng các luật thuế, chế độ thu. Dự toán thu của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm đầy đủ cả nguồn thu trên địa bàn xã, phường, thị trấn. Dự toán thu phải có căn cứ kinh tế và chi tiết đến từng ngành, từng đơn vị trọng điểm, từng khu vực kinh tế. Trên cơ sở đó đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện năm 2006; yêu cầu phấn đấu năm 2007; đảm bảo số kiểm tra về dự toán thu năm 2007 đã được thông báo, tổ chức xây dựng và báo cáo dự toán thu năm 2007 theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính. Đồng thời năm 2007 chú ý những chế độ chính sách thu sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, như:

- Về thu thuế tiêu thụ đặc biệt và thu thuế giá trị gia tăng: thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thuế giá trị gia tăng; Thông tư số 94/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung hướng dẫn tính thuế và kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng đối với ngành điện;

- Về thuế tài nguyên nước: Tính và lập dự toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2006/TT-BTC ngày 19/01/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên dùng để sản xuất thủy điện.

- Về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Tính và lập dự toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

- Về thu tiền sử dụng đất: Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đây nhanh tiến độ giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu các dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật; lập dự toán thu tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc không thông qua đấu giá theo Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất và Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

- Về thu phí, lệ phí: Tính và lập dự toán theo hướng dẫn tại Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí. Tập trung tăng cường công tác rà soát kiểm tra, giám sát việc thu nộp, chống thất thu để phản ánh kịp thời, đầy đủ số thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: Tính và lập dự toán theo hướng dẫn tại các chế độ về thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp và tại Thông tư số 77/2005/TT-BTC ngày 13/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với hoạt động kinh doanh xổ số của công ty xổ số kiến thiết.

## 2.2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:

- Dự toán thu phải được xây dựng trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình kinh tế thế giới, khu vực và trong nước; đánh giá và lượng hóa tác động của việc thực hiện Hiệp định về Chương trình thuế quan ưu đãi có hiệu lực chung (CEPT), các hiệp định thương mại song phương (BTA), tác động của việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO); chính sách chế độ xuất nhập khẩu của nhà nước đối với những mặt hàng quan trọng; các yếu tố về tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhu cầu nhập khẩu trong nước để phục vụ sản xuất, tiêu dùng; sự biến động của thị trường giá cả trong và ngoài nước... tác động đến hoạt động xuất nhập khẩu.

- Dự toán thu phải được xây dựng trên cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý thu; tăng cường các biện pháp chống thất thu như: xử lý nợ đọng, chống buôn lậu, trốn thuế, chống gian lận thương mại.

### **3. Công tác xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2007:**

Căn cứ hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách năm 2007 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị dự toán các cấp lập dự toán chi ngân sách năm 2007 trong phạm vi số kiểm tra dự toán chi ngân sách năm 2007 được Bộ Tài chính thông báo; trên cơ sở chế độ, định mức chi tiêu, căn cứ nhiệm vụ được giao, tập trung kinh phí bố trí cho những nhiệm vụ quan trọng chủ yếu, quán triệt thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2007 theo từng lĩnh vực. Tập trung bố trí ngân sách thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và xóa đói giảm nghèo. Trong đó:

#### **3.1. Dự toán chi đầu tư phát triển:**

- Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển của các Bộ, cơ quan Trung ương trên cơ sở đảm bảo vốn cho các công trình, dự án đang thực hiện dở dang theo tiến độ thực hiện; các công trình, dự án mới có đủ thủ tục đầu tư theo chế độ và thời gian quy định. Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở các tiêu chí phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách địa phương năm 2007, tiêu chí bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương và các khoản bổ sung có mục tiêu khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung bố trí chi đầu tư phát triển cho các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2006 - 2010, trong đó dành ưu tiên cho các vùng miền núi, Tây nguyên, vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn; chú trọng bố trí vốn đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, phát triển nguồn năng lượng, phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn, như: thực hiện kiên cố hóa kênh mương thủy lợi, phát triển giao thông nông thôn, hạ tầng các khu phân lũ, chậm lũ, hạ tầng du lịch, hạ tầng các làng nghề, hạ tầng chợ, hạ tầng nuôi trồng thủy sản.... đồng thời thực hiện các giải pháp huy động các nguồn tài chính thực hiện nhiệm vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên vốn đầu tư cho các lĩnh vực phát triển và chăm sóc sức khỏe con người, trong đó tập trung vốn thực hiện đầu tư các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước tuyến huyện, xã. Bố trí vốn thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bố trí đảm bảo vốn đối với các công trình, dự án chuyển tiếp theo tiến độ thực hiện, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm, cấp bách, các dự án, công trình xây dựng cơ bản dở dang dự kiến có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm; bố trí đủ vốn đối ứng cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA theo các cam kết, vốn quy hoạch và chuẩn bị đầu tư theo quy định.

- Bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư năm 2007 thanh toán dứt điểm những khoản nợ khôi lượng xây dựng cơ bản hoàn thành, ưu tiên bố trí đủ vốn cho các công trình, dự án hoàn thành đã có quyết toán vốn đầu tư XDCB được duyệt; hoàn trả ngân sách nhà nước các khoản đã ứng trước; đồng thời quán triệt trong tổ chức thực hiện không để phát sinh nợ XDCB mới.

- Đối với công trình nhóm C đảm bảo vốn để hoàn thành trong thời hạn không quá 2 năm; đối với công trình nhóm B đảm bảo vốn để hoàn thành trong thời hạn không quá 4 năm; kiên quyết không bố trí vốn dàn trải, kéo dài thời gian đầu tư không hiệu quả. Chỉ đưa vào dự toán chi ngân sách hàng năm các công trình mới đã hoàn thành thủ tục đầu tư XDCB theo quy định và được duyệt trước tháng 10 năm trước.

- Chủ đầu tư các dự án được đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại phải tự thu xếp vốn đối ứng cho các dự án này phù hợp với nội dung hiệp định đã ký kết và các quy chế tài chính trong nước để không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Đối với chi cấp bù chênh lệch lãi suất tín dụng đầu tư phát triển, tín dụng chính sách của Nhà nước, căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2006 dự kiến những đổi mới về chính sách và nhiệm vụ năm 2007 để xây dựng dự toán chi theo chế độ quy định hiện hành.

- Đối với nhiệm vụ hỗ trợ xúc tiến thương mại, căn cứ yêu cầu về nâng cao năng lực kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, các quy định quốc tế về trợ cấp Chính phủ khi Việt Nam gia nhập WTO, tăng tính chủ động, hạn chế sự ý lại của các doanh nghiệp vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước... để lập dự toán chi năm 2007; tập trung cho Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với chi bổ sung dự trữ nhà nước: căn cứ vào nhiệm vụ dự trữ nhà nước được giao, các Bộ, cơ quan Trung ương có trách nhiệm đánh giá xác định mức dự trữ của Bộ, ngành, đơn vị đến 31/12/2006; dự kiến mức bổ sung dự trữ từng loại

hàng hóa, vật tư và xây dựng dự toán tăng chi dự trữ nhà nước, chi bảo quản hàng hóa và kế hoạch luân phiên đổi mới hàng dự trữ của Bộ, ngành, đơn vị năm 2007.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đầu tư XDCB từ nguồn trái phiếu Chính phủ thực hiện lập dự toán chi đầu tư các công trình, dự án giao thông, thủy lợi trọng điểm từ nguồn vốn này theo chế độ đã quy định. Đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và mục tiêu đã quy định.

- Việc quản lý vốn đầu tư, tổ chức thực hiện đầu tư từ các nguồn vốn đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ phải đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu thầu và các văn bản hướng dẫn.

3.2. Dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hóa xã hội, thể dục thể thao, sự nghiệp kinh tế, đảm bảo an ninh quốc phòng, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể...:

- Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế môi trường, khoa học - công nghệ, xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể... căn cứ kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 của từng Bộ, cơ quan Trung ương và từng địa phương, căn cứ định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên năm 2007 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, và các chế độ chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Đối với những khoản chi thường xuyên không có định mức phân bổ, được xây dựng trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2006 và những năm trước, số kiểm tra ngân sách năm 2007 được thông báo, được cấp có thẩm quyền giao (không kể những khoản chi phát sinh năm 2006 không còn phát sinh năm 2007) và chế độ tiêu chuẩn định mức chi tiêu. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện những chế độ, chính sách chi đã được ban hành; những nhiệm vụ quan trọng Thủ tướng Chính phủ, cấp có thẩm quyền đã giao cho từng ngành, lĩnh vực.

- Trong phạm vi cả nước, bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2007 (bao gồm cả chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chi cải cách tiền lương) đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 20% tổng chi ngân sách nhà nước; lĩnh vực văn hóa thông tin đạt trên 1,5%, phần đầu đến năm 2008 đạt 1,8%; lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt 2%; hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường trên 1%. Bố trí dự toán chi sự nghiệp y tế bảo đảm những chính sách chế độ chi quy định (kinh phí thực hiện chế độ khám chữa bệnh cho người nghèo, chế độ khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi...), ưu tiên kinh phí y tế dự phòng để ngăn ngừa các dịch bệnh.

- Dự toán chi sự nghiệp kinh tế xây dựng căn cứ khái lượng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và chế độ, định mức chi ngân sách quy định; tập trung bố trí chi cho những nhiệm vụ quan trọng: duy tu bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội trọng yếu để tăng thời gian sử dụng và hiệu quả đầu tư; thực hiện nhiệm vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; sự nghiệp quản lý địa chính,... góp phần thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Đối với các cơ quan quản lý hành chính nhà nước lập dự toán ngân sách và tổ chức thực hiện theo cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ nhằm tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính và hiệu suất hoạt động. Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách đảm bảo một phần hoặc toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, dự toán ngân sách năm 2007 được xây dựng trên cơ sở tiếp tục ổn định và có điều chỉnh theo mức tăng chi ngân sách của ngành, lĩnh vực.

Các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu theo quy định của pháp luật phải lập đầy đủ dự toán thu và dự toán chi cho các nhiệm vụ từ nguồn thu phí, lệ phí và thu khác được để lại đơn vị chi theo chế độ quy định.

- Đối với các nhiệm vụ chi chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước đặt hàng và các nhiệm vụ chi quan trọng khác, các đơn vị lập dự toán chi ngân sách theo quy định hiện hành và hướng dẫn tại Thông tư này, đồng thời thuyết minh đầy đủ các căn cứ tính toán.

- Dự toán chi thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số loại bão, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Dự toán chi trợ giá xuất bản, trợ giá giữ giống gốc,... thực hiện theo chế độ hiện hành. Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, đơn vị cần tính toán chi trợ giá trên cơ sở xác định số lượng, giá thành, chi phí vận chuyển, mức trợ giá cụ thể cho từng mặt hàng theo chế độ quy định.

Đối với chi trợ cước, trợ giá và cấp không thu tiền một số mặt hàng chính sách, từ năm 2007 được bố trí theo định mức phân bổ ngân sách cho các địa phương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân quyết định thực hiện về mặt hàng,

sản phẩm, định mức hỗ trợ, địa bàn hỗ trợ... phù hợp với điều kiện cụ thể ở từng địa phương

3.3. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA, thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự lập và quyết định ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, về quản lý và sử dụng vốn ODA; trong đó chú ý lập chi tiết vốn ODA và vốn đối ứng theo từng chương trình, dự án, theo tính chất nguồn vốn chi đầu tư XDCB và chi sự nghiệp, đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 trình Chính phủ, trình Quốc hội quyết định.

3.4. Tiếp tục bố trí dự toán ngân sách và huy động các nguồn tài chính thực hiện cải cách tiền lương theo Đề án cải cách chế độ tiền lương đã được quyết định:

**Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2007 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ** đã đảm bảo toàn bộ nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ tiền lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004, Nghị định số 118/2005/NĐ-CP ngày 15/9/2005 và Nghị định số 119/2005/NĐ-CP ngày 27/9/2005 của Chính phủ. Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động tính toán xác định đúng, đủ theo quy định về các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo hướng: dành một phần nguồn thu được để lại năm 2007 theo chế độ hiện hành để thực hiện, tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên năm 2007 (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); thực hiện chuyển các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) sang năm 2007 để tiếp tục thực hiện; ngân sách địa phương sử dụng tối thiểu 50% tăng thu hàng năm để thực hiện, đồng thời sử dụng nguồn tăng thu các năm trước (không kể tăng thu tiền sử dụng đất) chưa sử dụng hết chuyển sang để thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2007; toàn bộ nguồn kinh phí này phải được hạch toán, quản lý riêng để tạo nguồn tiếp tục thực hiện cải cách tiền lương, không sử dụng nguồn kinh phí này cho các mục đích khác. Bộ Tài chính sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể việc tính toán, xác định các nguồn kinh phí dành để thực hiện cải cách tiền lương.

3.5. Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

Trong quá trình lập dự toán ngân sách năm 2007, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương, đơn vị dự toán các cấp chịu trách nhiệm trong việc chủ động, dự kiến đầy đủ nhu cầu chi thực hiện những chính sách chế độ, nhiệm vụ mới (nếu có) sẽ phát sinh trong năm 2007; trên cơ sở đó bố trí dự toán đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ quan trọng được giao và cả những nhiệm vụ mới phát sinh; không để xảy ra tình trạng sau khi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, thiếu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, các chế độ chính sách đã ban hành và các nhiệm vụ mới phát sinh. Kiên quyết không bổ sung từ nguồn dự phòng cho những nhiệm vụ chi mà các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương khi xây dựng, phân bổ dự toán ngân sách được giao không bố trí đầy đủ kinh phí theo chế độ quy định để thực hiện.

### 3.6. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng:

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các Bộ, cơ quan chủ quản chương trình, dự án xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm và mục tiêu nhiệm vụ cụ thể cho năm 2007; căn cứ chế độ tài chính hiện hành, thực hiện lập dự toán chi các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II), dự án trồng mới 5 triệu ha rừng năm 2007 và dự kiến cả giai đoạn 2006 - 2010 (năm 2006 theo dự toán đã được quyết định), dự kiến phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu, dự án năm 2007 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 7 năm 2006 để tổng hợp trình Chính phủ, trình Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### 3.7. Các Bộ, cơ quan Trung ương căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2007, ban hành định mức phân bổ dự toán chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc theo quy định.

Các Bộ, cơ quan Trung ương lập dự toán chi ngân sách theo đơn vị thực hiện và theo những nhiệm vụ chi quan trọng (trong đó thuyết minh chi tiết về căn cứ, chính sách chế độ, tình hình thực hiện (kết quả, kinh phí...), mức bố trí dự toán chi 2007 và các năm tiếp theo,...), gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương chủ động chuẩn bị báo cáo thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2007 của Bộ, ngành, địa phương mình theo chế độ quy định.

Căn cứ số kiểm tra thu, chi ngân sách năm 2007, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương xây dựng dự toán chi phải chặt chẽ và chi tiết đối với từng nhiệm vụ, từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc; sau khi đã làm việc và thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai ngay công tác lập phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2007 của Bộ, cơ quan, địa phương mình để khi nhận được dự toán ngân sách Thủ tướng Chính phủ giao, chủ động trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ và giao dự toán ngân sách đến đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo trước ngày 31 tháng 12 theo đúng quy định của Luật NSNN.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương phải tập trung chỉ đạo rà soát lại tất cả các khâu trong công tác phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đặc biệt là vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn vay viện trợ, nhằm đảm bảo việc phân bổ ngân sách đúng mục tiêu, đúng chế độ, đúng đối tượng; việc quản lý, sử dụng ngân sách phải chặt chẽ, hiệu quả, có chế độ báo cáo, kiểm tra, kiểm toán, tránh để xảy ra thất thoát, lãng phí.

**4. Xây dựng dự toán NSNN đảm bảo cân đối ngân sách nhà nước, cân đối ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật NSNN và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ:**

- Dự toán thu thuế và phí của NSNN đảm bảo chi thường xuyên, trả các khoản nợ (trong nước và ngoài nước) đến hạn và kinh phí thực hiện cải cách tiền lương có tích lũy cho đầu tư phát triển. Bội chi NSNN ở mức không lớn hơn 5% GDP phù hợp với khả năng vay trong nước và vay ưu đãi ngoài nước, không vay thương mại ngoài nước để bù đắp bội chi ngân sách nhà nước.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách năm 2007 được Thủ tướng Chính phủ quyết định. Căn cứ dự toán thu ngân sách năm 2007 trên địa bàn, các nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng 100% theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương năm 2007 và ổn định trong thời kỳ ngân sách mới.

- Đối với những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhu cầu huy động thêm vốn để tăng đầu tư phát triển phải xây dựng dự toán theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN đảm bảo mức dư nợ huy động (kể cả số dự kiến huy động năm 2007) không vượt quá 30% (đối với thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh là 100%) dự toán chi đầu tư XDCB của ngân sách cấp tỉnh của địa phương.

## **5. Về xây dựng dự toán ngân sách địa phương:**

Năm 2007 là năm đầu tiên của thời kỳ ổn định ngân sách địa phương mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, việc xây dựng dự toán thu, chi ngân sách địa phương, các địa phương phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của NSNN năm 2007 nêu trên và trên cơ sở nguồn lực theo định mức phân bổ ngân sách năm 2007, căn cứ các quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật để xây dựng dự toán ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010; đảm bảo dự toán ngân sách địa phương năm 2007 được xây dựng phải thực hiện quy định của Luật NSNN về việc tăng khả năng tự cân đối, phát triển ngân sách địa phương, giảm số bổ sung từ ngân sách cấp trên hoặc tăng tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết số nộp về ngân sách cấp trên so với thời kỳ ổn định trước.

Ngoài các quy định hướng dẫn chung về công tác lập dự toán ngân sách nhà nước, việc lập, xây dựng dự toán ngân sách địa phương cần chú ý một số nội dung chủ yếu sau:

### **5.1. Về xây dựng dự toán thu ngân sách trên địa bàn:**

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội, thu - chi ngân sách 5 năm 2001 - 2005 của địa phương, căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010 đã được Đại hội Đảng các cấp thông qua, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2006, trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2007 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của từng địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu theo chế độ; dự toán thu nội địa từ nguồn thu thuế và phí (không kể thu từ dầu thô) năm 2007 tăng tối thiểu 14 - 16% so với ước thực hiện năm 2006 trên cơ sở đánh giá thu ngân sách nhà nước năm 2006 tăng tối thiểu 5% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không kể thu từ dầu thô), dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 8 - 9% so với ước thực hiện năm 2006.

### **5.2. Về xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương:**

- Căn cứ dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu ngân sách địa phương hưởng 100% theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, mức chi cân đối ngân sách địa phương theo định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách nhà nước năm 2007 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ để xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2007

(nếu có) và được ổn định trong thời kỳ ngân sách mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Trên cơ sở đó, căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2006 - 2010 và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2007, chế độ chính sách chi tiêu hiện hành và tình hình thực tế của từng địa phương, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định định mức phân bổ ngân sách địa phương năm 2007 cho từng cấp chính quyền địa phương cấp dưới và đảm bảo ổn định số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương. Đồng thời, đảm bảo định mức phân bổ ngân sách địa phương đối với các nhiệm vụ chi quan trọng (lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, lĩnh vực khoa học công nghệ) không thấp hơn mức Quốc hội quyết định và Thủ tướng Chính phủ giao.

- Ưu tiên kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng, tập trung đầu tư những dự án, công trình trọng điểm của địa phương (giao thông, thủy lợi, công trình phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, công trình khắc phục hậu quả thiên tai...); chủ động bố trí ngân sách địa phương thực hiện mục tiêu kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học 3 ca, phòng học tranh, tre, nứa, lá, đầu tư kiên cố hóa kinh mương và đường giao thông nông thôn; hạ tầng làng nghề, du lịch; thực hiện phát triển giống cây trồng, vật nuôi; chuyển đổi cơ cấu kinh tế; xúc tiến thương mại, mở rộng và tìm kiếm thị trường xuất khẩu; chú trọng thực hiện nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm, đấu tranh với các tệ nạn xã hội;...

- Bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA hoặc hợp phần dự án ODA thực hiện trên địa bàn thuộc trách nhiệm của địa phương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các dự án theo quy định địa phương phải bố trí từ ngân sách địa phương. Chủ động tính toán bố trí trong dự toán chi XDCB nguồn để xử lý dứt điểm các khoản nợ XDCB, các khoản nợ huy động phải trả khi đến hạn.

- Bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách địa phương tương ứng với số thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Bố trí chi đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng của địa phương từ nguồn thu tiền sử dụng đất gồm cả nguồn thu sử dụng đất kết chuyển năm trước sang năm sau (nếu có) theo đúng chế độ quy định để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng.

- Đối với nguồn thu từ xổ số kiến thiết, năm ngân sách 2007 thực hiện cơ chế ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương tương ứng

với dự toán nguồn thu xổ số kiến thiết và được ổn định cho cả thời kỳ 2007 - 2010 để đầu tư kết cấu hạ tầng phúc lợi xã hội, trong đó chủ yếu tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế.

- Xây dựng phương án huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng ở địa phương, bố trí ngân sách địa phương đảm bảo hoàn trả đủ các khoản đến hạn (cả gốc và lãi) phải trả theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước.

- Bố trí kinh phí thực hiện các Nghị quyết số 37/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội về giáo dục, Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) đối với lĩnh vực khoa học công nghệ, Nghị quyết 41/NQ-TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị đối với nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

- Bố trí dự phòng ngân sách địa phương, bổ sung quỹ dự trữ tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ cấp bách ở địa phương.

- Đối với các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001, Quyết định số 186/2001/QĐ-TTg ngày 07/12/2001, Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003, Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ,... căn cứ mục tiêu nhiệm vụ và nhu cầu nguồn vốn đầu tư đã quy định; căn cứ kết quả đã đầu tư, giai đoạn 2001 - 2005, khả năng thực hiện năm 2006, các địa phương xây dựng, tính toán nhiệm vụ năm 2007, trong đó chủ động bố trí, sắp xếp ngân sách địa phương và các nguồn tài chính theo chế độ quy định để thực hiện các nhiệm vụ trên, dự kiến mức đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ kèm theo thuyết minh các căn cứ tính toán.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2007, các địa phương chủ động tính toán các nguồn để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định tại điểm 3.4, mục II, phần B nêu trên.

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Bộ, cơ quan nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực phụ trách và thông báo kịp thời cho Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương trước ngày 01/7/2006 để làm cơ sở cho việc lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2007.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính lập dự toán năm 2007 về chi đầu tư phát triển, phương án phân bổ chi đầu tư phát triển một số lĩnh

vực của ngân sách trung ương được phân công gửi Bộ Tài chính trước ngày 10/9/2006.

3. Các Bộ, cơ quan Trung ương quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II) và dự án trồng mới 5 triệu ha rừng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương liên quan tổ chức xây dựng nội dung chương trình cho thời kỳ 2007 - 2010 và dự kiến nhiệm vụ, mức kinh phí thực hiện chương trình năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 7 năm 2006; lập phương án phân bổ dự toán chi năm 2007 đối với từng Bộ, cơ quan Trung ương và từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước 30/7/2006. Đồng thời chủ động xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền hoàn thành trong năm 2006 làm căn cứ tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án đúng quy định.

4. Các Bộ, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ Thông tư này và số kiểm tra về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2007 do Bộ Tài chính thông báo, hướng dẫn và thông báo số kiểm tra về dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới theo quy định.

Các Bộ, các ngành, địa phương căn cứ tình hình thực hiện thu, chi ngân sách giai đoạn 2001 - 2005 và năm 2006, kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010 và năm 2007, triển khai lập dự toán ngân sách năm 2007 và kế hoạch thu, chi NSNN giai đoạn 2007 - 2010 của toàn ngành, lĩnh vực Bộ, địa phương được phân công quản lý (bao gồm chi đầu tư phát triển, từng lĩnh vực chi thường xuyên; dự toán thực hiện Chương trình mục tiêu được giao trực tiếp quản lý) gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương tổ chức công tác xây dựng, tổng hợp và báo cáo dự toán ngân sách năm 2007 và giai đoạn 2007 - 2010 theo đúng quy định của Luật NSNN, các văn bản hướng dẫn và những nội dung hướng dẫn của Thông tư này; báo cáo đầy đủ nội dung, biểu mẫu theo quy định của Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu có liên quan quy định tại Thông tư này; gửi Bộ Tài chính trước ngày 20/7/2006 (đối với các Bộ, cơ quan Trung ương) trước ngày 25/7/2006 (đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

5. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức làm việc để thảo luận về dự toán ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 với các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước từ khoảng cuối tháng 6 năm 2006, với các Bộ, cơ quan Trung ương, với các Bộ, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II), dự án trồng mới 5 triệu ha rừng từ khoảng cuối tháng 7 năm 2006 (lịch làm việc cụ thể sẽ thông báo sau).

Đối với các địa phương, dự toán ngân sách năm 2007 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới 2007 - 2010, Bộ Tài chính chủ trì thực hiện làm việc với Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ khoảng giữa tháng 7 năm 2006, làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ tháng 8 năm 2006 để thảo luận về dự toán ngân sách năm 2007 (dự kiến thời gian làm việc xong trước ngày 01/9/2006) để bảo đảm thời gian tổng hợp, báo cáo Chính phủ và các cơ quan của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2007.

6. Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan có nhiệm vụ hướng dẫn chi tiết Thông tư này cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện xây dựng, tổng hợp và báo cáo dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 thuộc lĩnh vực được giao; chủ động tổ chức làm việc với Cục thuế, Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về dự toán thu ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 theo quy định.

7. Về biểu mẫu lập và báo cáo dự toán ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010:

- Đối với các Bộ, cơ quan Trung ương tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính dự toán NSNN theo các biểu mẫu và thời gian quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu bổ sung (biểu số 2, 4) quy định tại Thông tư này; trong đó chú ý xây dựng dự toán ngân sách chi tiết đến từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc (theo biểu số 02 - Phụ lục số 2 - Thông tư số 59/2003/TT-BTC) và nhiệm vụ quan trọng của Bộ, cơ quan để chuẩn bị phương án giải trình báo cáo Quốc hội về dự toán ngân sách của từng Bộ, cơ quan Trung ương; sau khi Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách năm 2007, phân bổ và giao dự toán ngân sách đến đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 31/12/2006 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với các địa phương: Tổng hợp lập dự toán ngân sách địa phương, báo cáo Bộ Tài chính theo các mẫu biểu (biểu số 01, 02, 06, 07, 10, 12, 13, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 - Phụ lục số 6) và thời gian quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC.

TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu bổ sung (biểu số 1, 3, 5, 6, 7) quy định tại Thông tư này.

8. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 nhất là dự toán năm 2007 khi có những chính sách chế độ mới ban hành, Bộ Tài chính sẽ có thông báo hướng dẫn bổ sung; trong công tác tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2007 và thời kỳ 2007 - 2010 nếu có những vướng mắc đề nghị Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phản ánh về Bộ Tài chính để kịp thời xử lý./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG

Trần Văn Tá

**PHỤ LỤC****BIỂU MẪU BỔ SUNG LẬP DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2007**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2006/TT-BTC  
ngày 23/6/2006 của Bộ Tài chính)

**Biểu số 1:** Tổng hợp kết quả thực hiện và dự kiến các chỉ tiêu kinh tế - xã hội (dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

**Biểu số 2:** Dự kiến nhiệm vụ thu, chi NSNN 5 năm 2006 - 2010 (dùng cho các Bộ, cơ quan Trung ương)

**Biểu số 3:** Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 5 năm (2001 - 2005), năm 2006 và dự kiến giai đoạn 2006 - 2010 (dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

**Biểu số 4:** Dự kiến nguồn lực đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực 5 năm 2006 - 2010 (dùng cho các Bộ, cơ quan Trung ương quản lý ngành, lĩnh vực)

**Biểu số 5:** Tổng hợp nhu cầu vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương năm 2007 để thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

**Biểu số 6:** Dự kiến huy động vốn đầu tư phát triển theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước, dư nợ ngân sách địa phương 5 năm 2006 - 2010 (dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

**Biểu số 7:** Tổng hợp vốn huy động đầu tư xã hội thực hiện 5 năm 2001 - 2005 và định hướng giai đoạn 2006 - 2010 (dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

Biểu số: 1

Trang 1

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU  
KINH TẾ - XÃ HỘI**

Tỉnh, thành phố:.....

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
1. Diện tích	ha				
Trong đó:					
- Đất nông nghiệp	ha				
- Đất lâm nghiệp	ha				
- Diện tích khu bảo tồn thiên nhiên	ha				
- Diện tích rừng tự nhiên	ha				
2. Dân số	người				
Trong đó:					
- Trẻ em dưới 6 tuổi	người				
- Dân số trong độ tuổi đến trường từ 1 - 18 tuổi	người				
- Dân số xã, thôn 135 trong độ tuổi đến trường từ 1 - 18 tuổi	người				
- Dân số sinh sống ở các loại đô thị:	người				
+ Loại đặc biệt	người				
+ Loại I	người				
+ Loại II	người				
+ Loại III	người				
+ Loại IV	người				
3. Đơn vị hành chính cấp huyện	huyện				
Trong đó:					
- Số đô thị loại I (thuộc tỉnh)	đô thị				

09694938

Biểu số: 1

Trang 2

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
- Số đô thị loại II - Số đô thị loại III - Số huyện đảo không có đơn vị hành chính xã - Số đơn vị hành chính mới được thành lập (chưa được bổ sung kinh phí)	đô thị đô thị huyện đơn vị				
4. Đơn vị hành chính cấp xã - Xã biên giới, hải đảo - Xã biên giới giáp Lào, CamPuChia	xã xã xã				
5. Số đơn vị hành chính mang tính đặc thù (Sở Ngoại vụ, Sở Du lịch, Sở Thủy sản, Sở Quy hoạch, kiến trúc, Ban Dân tộc ở cấp tỉnh và Phòng Dân tộc ở cấp huyện,...) Trong đó: - cấp tỉnh - cấp huyện	đơn vị				
6. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) Trong đó: - Ngành công nghiệp xây dựng - Ngành nông lâm thủy sản - Ngành dịch vụ	%				
7. Cơ cấu kinh tế - Giá trị sản xuất ngành công nghiệp xây dựng	% %				
	tỷ đồng				

09694938

Biểu số: 1  
Trang 3

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
- Giá trị sản xuất ngành nông lâm thủy sản	tỷ đồng				
- Giá trị ngành dịch vụ	tỷ đồng				
8. Kim ngạch xuất nhập khẩu	triệu USD				
Trong đó:					
- Kim ngạch xuất khẩu	triệu USD				
- Kim ngạch nhập khẩu	triệu USD				
9. Giải quyết việc làm	người				
10. Số lượt khách du lịch	người				
11. Số người (theo chuẩn nghèo mới)	người				
- Tỷ lệ nghèo	%				
12. Tốc độ tăng dân số	%				
13. Số doanh nghiệp trên địa bàn	doanh nghiệp				
Trong đó:					
- Doanh nghiệp trung ương					
+ Số doanh nghiệp	doanh nghiệp				
+ Tổng số vốn kinh doanh	triệu đồng				
+ Số nộp ngân sách	triệu đồng				
- Doanh nghiệp địa phương					
+ Số doanh nghiệp	doanh nghiệp				
+ Tổng số vốn kinh doanh	triệu đồng				
+ Số nộp ngân sách	triệu đồng				
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài					

09694938

Biểu số: 1

Trang 4

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
+ Số dự án được cấp giấy phép Trong đó: số vốn đăng ký	dự án				
+ Số doanh nghiệp đã hoạt động	USD				
Trong đó: số vốn đầu tư	doanh nghiệp				
+ Tổng số vốn đã đầu tư	USD				
+ Số nộp ngân sách	triệu đồng				
- Doanh nghiệp tư nhân	triệu đồng				
+ Số doanh nghiệp đăng ký kinh doanh	doanh nghiệp				
+ Số doanh nghiệp thực tế quản lý thu thuế	doanh nghiệp				
+ Số nộp ngân sách	triệu đồng				
- Kinh tế tập cá thể	hộ				
+ Số hộ đăng ký sản xuất, kinh doanh	hộ				
+ Số hộ quản lý thu thuế môn bài	hộ				
+ Số hộ quản lý thu cố định	triệu đồng				
+ Số nộp ngân sách	người				
14. Giáo dục, đào tạo	triệu đồng				
- Số giáo viên	người				
- Quỹ lương	người				
- Số học sinh	người				
Trong đó: học sinh thuộc diện nội trú, gồm:	người				
+ Học sinh học trường dân tộc nội trú	người				

09694938

Biểu số: 1  
Trang 5

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
+ Học sinh không học trường nội trú mà học tại các trường bán, công lập khác	người				
- Số trường đại học công lập do địa phương quản lý	trường				
Trong đó: dự toán chi năm 2006 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã giao cho trường đại học	triệu đồng				
15. Y tế:					
- Cơ sở khám chữa bệnh	cơ sở				
Trong đó:					
+ Số bệnh viện do địa phương quản lý hoạt động mang tính chất khu vực	bệnh viện				
Dự toán năm 2006 Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho bệnh viện	triệu đồng				
- Số giường bệnh	giường				
Trong đó:					
+ Giường bệnh cấp tỉnh	giường				
+ Giường bệnh cấp huyện	giường				
+ Giường phòng khám khu vực	giường				
+ Giường y tế xã phường	giường				
16. Chỉ tiêu đảm bảo xã hội					
- Trại xã hội	cơ sở				
- Số trại viên trại xã hội	người				
- Đối tượng cứu trợ xã hội không tập trung	người				

09694938

Biểu số: 1

Trang 6

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	UỐC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
- Số gia đình bệnh binh	gia đình				
- Số gia đình thương binh	gia đình				
- Số gia đình liệt sỹ	gia đình				
- Số gia đình có công với nước	gia đình				
- Số gia đình có Bà mẹ Việt Nam anh hùng	gia đình				
- Số gia đình có anh hùng lực lượng vũ trang	gia đình				
- Số gia đình có người hoạt động kháng chiến	gia đình				
- Số gia đình có người có công giúp đỡ cách mạng	gia đình				
- Người bị nhiễm chất độc màu da cam	người				
+ Người mắc bệnh hiểm nghèo không còn khả năng lao động	người				
+ Người mắc bệnh bị suy giảm khả năng lao động	người				
+ Con đẻ còn sống bị dị dạng, dị tật nặng, không có khả năng lao động không tự lực được trong sinh hoạt	người				
+ Con đẻ còn sống bị dị dạng, dị tật nặng, không có khả năng lao động nhưng còn tự lực được trong sinh hoạt	người				
- Số hộ gia đình dân tộc thiểu số	hộ				

09694938

Biểu số: 1

Trang 7

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
Trong đó:					
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ đất sản xuất	hộ				
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ đất ở, nhà ở	hộ				
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ nước sinh hoạt	hộ				
- Số hộ gia đình chính sách	hộ				
Trong đó: số hộ gia đình cần phải hỗ trợ về nhà ở	hộ				
- Số cán bộ xã nghỉ việc theo Quyết định 130/CP và Quyết định 111/HĐBT	cán bộ				
17. Văn hóa thông tin					
- Số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	đoàn				
- Số đội thông tin lưu động	đội				
- Di sản văn hóa thế giới	di sản				
- Di sản văn hóa cấp quốc gia	di sản				
18. Phát thanh, truyền hình					
Số huyện ở miền núi - vùng đồng bào dân tộc ở đồng bằng, vùng sâu có trạm phát lại phát thanh truyền hình	huyện				
19. Thể dục thể thao					
- Số vận động viên đạt thành tích cao cấp quốc gia	người				
- Số vận động viên khuyết tật	người				

09694938

Biểu số: 1

Trang 8

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2001 - 2005	KẾ HOẠCH NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007
1	2	3	4	5	6
20. Thực hiện chương trình Kiên cố hóa KM, GTNT, CSHT nuôi trồng thủy sản, CSHT làng nghề ở nông thôn - Số vốn đã vay từ quỹ HTPT - Số vốn ngân sách địa phương - Vốn huy động trong dân cư - Số km đường GTNT - Số km kiên cố hóa kênh mương - Số CSHT nuôi trồng thủy sản - Số CSHT làng nghề nông thôn	triệu đồng triệu đồng triệu đồng đồng km km công trình công trình				
21. Thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học - Số phòng học được kiên cố hóa - Số kinh phí thực hiện	phòng triệu đồng				

09694938

## DỰ KIẾN NHIỆM VỤ THU, CHI NSNN 5 NĂM 2006 - 2010

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2005	Giai đoạn 2001 - 2005	Giai đoạn 2006 - 2010					So sánh (%)					
				Năm 2006		DK 2007	DK 2008	DK 2009	DK 2010	Giai đoạn 2006 - 2010	2007/ 2006 (UTH)	2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
				Dự toán	Ước TH									
A	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>													
I	Số thu phí, lệ phí													
	- Học phí													
	- Viện phí													
	- Phí, lệ phí khác													
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được đẻ lại													
	- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề													
	- Chi sự nghiệp y tế													
	- Phí, lệ phí khác													
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước													
B	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>													
I	Chi đầu tư phát triển													
	Trong đó:													

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2005	Giai đoạn 2001 - 2005	Giai đoạn 2006 - 2010					So sánh (%)					
				Năm 2006		DK 2007	DK 2008	DK 2009	DK 2010	Giai đoạn 2006 - 2010	2007/ 2006 (UTH)	2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
				Dự toán	Ước TH									
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề														
- Chi khoa học, công nghệ														
1 Chi đầu tư XDCB														
2 Chi đầu tư và hỗ trợ các DN theo chế độ quy định														
3 Chi dự trữ nhà nước														
4 Chi đầu tư phát triển khác														
<b>II Chi thường xuyên</b>														
1 Chi quốc phòng, an ninh, đặc biệt														
2 Chi SN giáo dục - đào tạo và dạy nghề														
3 Chi sự nghiệp y tế														
4 Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ														
5 Chi sự nghiệp văn hóa thông tin														
6 Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình														
7 Chi sự nghiệp thể dục thể thao														
8 Chi sự nghiệp kinh tế														
Trong đó: Chi môi trường														

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2005	Giai đoạn 2001 - 2005	Giai đoạn 2006 - 2010					So sánh (%)					
				Năm 2006		DK 2007	DK 2008	DK 2009	DK 2010	Giai đoạn 2006 - 2010 (UTH)	2007/ 2006 (UTH)	2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
				Dự toán	Ước TH									
9	Chi quản lý hành chính													
10	Chi trợ giá các mặt hàng chính sách													
11	Chi khác													
III	Chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng													

....., ngày..... tháng..... năm 2006

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH 5 NĂM (2001 - 2005), NĂM 2006  
VÀ DỰ KIẾN GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**  
Tỉnh, thành phố:.....

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	THỰC	THỰC	DỰ TOÁN NĂM 2006	ƯỚC	DỰ	DỰ	DỰ	DỰ	DỰ	So sánh (%)	2007/ 2006	2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
		HIỆN	GIAI		THỰC	KIẾN	NĂM	KIẾN	NĂM	KIẾN	GIAI				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
<b>I THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>															
1 THU NỘI ĐỊA															
TRONG ĐÓ:															
1.1	THU TỪ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC														
1.2	THU TỪ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐTNN														
1.3	THU TỪ KHU VỰC KINH TẾ NQD														
1.4	THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT														





1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	- DỰ ÁN TRỒNG MỚI 5 TRIỆU HA RỪNG - CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG KHÁC													

**Ghi chú:**

- (1) Đối với năm 2007 - năm đầu thời kỳ ôn định, được xác định theo luật NSNN (chênh lệch giữa chi cân đối NSDP và nguồn thu NSDP được hưởng theo phân cấp); đối với 2008 - 2010 được thực hiện trong thời kỳ ôn định.
- (2) Số bổ sung để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, các chương trình, dự án quan trọng và các chế độ, chính sách mới.
- (3) Được xác định trên cơ sở nguồn chi cân đối ngân sách địa phương và số bổ sung mục tiêu (nếu có).

....., ngày..... tháng..... năm 2006  
TM. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố  
Chủ tịch

## DỰ KIẾN NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÀNH, LĨNH VỰC 5 NĂM 2006 - 2010

Đơn vị: Tỷ đồng

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2005	Giai đoạn 2001 - 2005	Giai đoạn 2006 - 2010						So sánh (%)					
				Năm 2006		DK 2007	DK 2008	DK 2009	DK 2010	Giai đoạn 2006 - 2010	2007/ 2006 (U'TH)		2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
				Dự toán	Ước TH										
I	TỔNG SỐ														
1	Chi NSNN														
a	Chi đầu tư XDCB														
b	NSTW														
2	NSDP														
a	Chi thường xuyên														
b	NSTW														
3	NSDP														
IV	Chi CTMTQG														
II	Chi từ nguồn trái phiếu Chính phủ														
III	Chi từ nguồn công trái giáo dục														
V	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, đóng góp,...														
VI	Đầu tư của các cơ sở ngoài công lập														
	Đầu tư khác														

....., ngày..... tháng..... năm 2006

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

Tỉnh, thành phố:.....

Biểu số: 5

**TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN BỎ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2007 ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	NĂNG LỰC THIẾT KẾ	THỜI GIAN KHỞI CÔNG HOÀN THÀNH	SỐ VỐN ĐƯỢC DUYỆT	GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG ĐÃ THỰC HIỆN TỪ KHỞI CÔNG ĐẾN 31/12/2006	SỐ VỐN ĐÃ BỎ TRÍ ĐÉN 31/12/2006		DỰ KIẾN BỎ TRÍ 2007					GHI CHÚ (TÊN VĂN BẢN, DIỄN GIẢI...)
						TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ NGÂN SÁCH DỊA PHƯƠNG	BỎ TRÍ TỪ NGUỒN NGÂN KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	NGUỒN TÀI CHÍNH KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	ĐỀ NGHỊ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	
1	DỰ ÁN A												
2	DỰ ÁN B												
3	CÔNG TRÌNH A												
4	CÔNG TRÌNH B												
5	.....												

Ngày..... tháng..... năm 2006

TM. UBND tỉnh, thành phố

Chủ tịch

135

CÔNG BÁO

Tỉnh, thành phố:.....

**DỰ KIẾN HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 8 LUẬT  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, DỰ NGHỊ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 5 NĂM 2006 - 2010 (1)**

Đơn vị: Triệu đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2005	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001 - 2005	DỰ TOÁN NĂM 2006	ƯỚC	DỰ	DỰ	DỰ	DỰ	CỘNG CẢ GIAI ĐOẠN	SO SÁNH			
				THỰC HIỆN	KIÉN NĂM 2006	KIÉN NĂM 2007	KIÉN NĂM 2008	KIÉN NĂM 2009	KIÉN NĂM 2010	2007/ 2006	2008/ 2007	2009/ 2008	2010/ 2009
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B													
Tổng dư nợ huy động cho đầu tư XDCB đầu kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN) Gồm: (Phân tích theo phương thức huy động, như: trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu đô thị...) Nhiệm vụ trả nợ huy động trong kỳ - Trả gốc - Trả lãi													

B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
- Các loại phí theo chế độ quy định													
Mức kinh phí bố trí dự toán ngân sách để thanh toán số nợ đến hạn trả trong kỳ													
Số huy động bổ sung cho đầu tư XDCB trong kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN - nếu có)													
Dư nợ huy động cho đầu tư cuối kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN)													

Ghi chú: (1) Ngân sách địa phương phải chủ động bố trí ngân sách để trả đủ nợ đến hạn trong năm ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Ngày..... tháng..... năm 2006  
TM. UBND tỉnh, thành phố  
Chủ tịch

Tỉnh, thành phố:.....

**TỔNG HỢP VỐN HUY ĐỘNG ĐẦU TƯ XÃ HỘI THỰC HIỆN 5 NĂM 2001 - 2005****VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2005	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001 - 2005	DỰ TOÁN NĂM 2006	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2006	DỰ TOÁN NĂM 2007	ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2008	ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2009	ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2010	CỘNG CÁ GIAI ĐOẠN 2006 - 2010	SO SÁNH				
										2007/	2008/	2009/	2010/	
										2006	2007	2008	2009	
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
Tổng vốn đầu tư xã hội														
Gồm:														
- Nguồn ngân sách nhà nước														
- Nguồn vốn tín dụng														
- Nguồn doanh nghiệp nhà nước														
- Nguồn đầu tư nước ngoài														
- Nguồn doanh nghiệp ngoài nhà nước														
- Nguồn vốn khác														

Ngày..... tháng..... năm 2006

TM. UBND tỉnh, thành phố

Chủ tịch